

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 264/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 05 tháng 02 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch nội dung hoạt động và kinh phí khoa học công nghệ năm 2007; danh mục các đề tài, dự án khoa học công nghệ đưa vào thực hiện năm 2007 tỉnh Phú Yên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 3068/2004/QĐ-UB ngày 26/10/2004 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành “Quy định về việc đăng ký, xác định danh mục, tuyển chọn, xây dựng, xét duyệt, nghiệm thu và quản lý đề tài, dự án KHCN cấp tỉnh tại Phú Yên”;

Căn cứ Quyết định số 2028/QĐ-UBND ngày 21/12/2006 của UBND tỉnh Phú Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (tại Tờ trình số 26/SKHCN ngày 29/01/2007),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch nội dung hoạt động và kinh phí KHCN năm 2007; danh mục các đề tài, dự án KHCN đưa vào thực hiện năm 2007 tỉnh Phú Yên (có phụ lục kèm sau), cụ thể như sau:

**1. Hoạt động nghiên cứu triển khai: 6.000 triệu đồng, bao gồm:**

a) Đề tài, dự án chuyên tiếp (bao gồm cả hỗ trợ và nhân rộng): **4.000 triệu đồng;**

b) Đề tài, dự án mới (bao gồm cả hỗ trợ và nhân rộng): **2.000 triệu đồng.**

**2. Các sự nghiệp khác về khoa học và công nghệ: 2.385 triệu đồng.****3. Bổ sung cơ sở vật chất và tăng cường tiềm lực KHCN: 200 triệu đồng.**

**Điều 2.** Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, thủ trưởng các sở, ngành liên quan, cơ quan chủ trì và chủ nhiệm đề tài, dự án KHCN chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Kim Anh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH PHÚ YÊN                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Nội dung hoạt động và kinh phí khoa học và công nghệ  
tỉnh Phú Yên năm 2007**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 05/02/2007  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

**A. Kế hoạch kinh phí KH&CN chi đầu tư phát triển: 3.957 triệu đồng**

- Dự án Trung tâm công nghệ thông tin: 2.000 triệu đồng;
- Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: 1.000 triệu đồng;
- Trạm thực nghiệm Hòa Quang: 830 triệu đồng;
- Xây dựng phòng thử nghiệm KH&CN (chi trả nợ): 127 triệu đồng.

**B. Kế hoạch kinh phí sự nghiệp KH&CN chi thường xuyên: 9.810 triệu đồng.**

Trong đó:

- Vốn NCTK và hoạt động khác sự nghiệp KH&CN: 9.529 triệu đồng  
*(trừ tiết kiệm chi 944 triệu đồng) còn: 8.585 triệu đồng*
- Trung tâm Ứng dụng và CGCN: 146 triệu đồng;  
*(trừ tiết kiệm chi 5 triệu đồng) còn: 141 triệu đồng;*
- Trung tâm Công nghệ thông tin: 135 triệu đồng;  
*(trừ tiết kiệm chi 8 triệu đồng) còn: 127 triệu đồng.*

**I. Hoạt động nghiên cứu triển khai: 6.000 triệu đồng**

*Trong đó:*

1. Đề tài, dự án chuyển tiếp (bao gồm cả hỗ trợ và nhân rộng): 4.000 triệu đồng;
2. Đề tài, dự án mới (bao gồm cả hỗ trợ và nhân rộng): 2.000 triệu đồng.

**II. Các sự nghiệp khác về KH&CN: 2.385 triệu đồng**

*Trong đó:*

1. Hoạt động khoa học: 50 triệu đồng.

- Thẩm định đề tài, dự án KHCN hỗ trợ.
- Tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu về quản lý KH.
- Nghiên cứu, học tập một số nơi về công tác quản lý KH.
- Tăng cường năng lực phục vụ công tác quản lý về khoa học.
- Tiếp tục xây dựng các quy định về Quản lý Khoa học.
- Tập huấn các văn bản của Chính phủ, Bộ, tỉnh về quản lý Nhà nước về KHCN.

2. Hoạt động công nghệ, an toàn và kiểm soát bức xạ: 50 triệu đồng.

- Khảo sát, thống kê, tổng hợp về thực trạng công nghệ tại một số nhà máy, xí nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh.
- Đánh giá trình độ công nghệ trong một số lĩnh vực chủ yếu.
- Nghiên cứu, học tập một số nơi về công tác quản lý công nghệ.
- Tăng cường năng lực phục vụ công tác quản lý công nghệ và phát triển công nghệ; hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ.
- Tập huấn các văn bản của Chính phủ, Bộ về quản lý nhà nước về quản lý công nghệ và an toàn và kiểm soát bức xạ.

3. Hoạt động Thông tin KHCN và SHTT: 150 triệu đồng.

- Tuyên truyền KHCN qua tạp chí, tin nhanh và phối hợp với Đài Truyền thanh; Truyền hình khu vực Phú Yên.
- Bổ sung cho thư viện KHCN.
- Hỗ trợ triển khai hoạt động sở hữu trí tuệ.
- Mua tài liệu nghiên cứu, báo chí KHCN; xuất bản sách KHKT, bản tin, tập san; hỗ trợ xuất bản tập san trí thức Phú Yên.
- Hỗ trợ hội thi tin học trẻ không chuyên 2007; Hội thi sáng tạo.
- Hỗ trợ sáng kiến, sáng chế.

4. Hoạt động thanh tra KHCN, Đo lường chất lượng, an toàn và kiểm soát bức xạ: 100 triệu đồng.

- Thanh tra theo kế hoạch việc chấp hành pháp luật về an toàn bức xạ, KHCN và TCĐLCL (đo lường chất lượng xăng dầu, các loại hàng hoá,...).

- Thực hiện các đợt thanh tra theo chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ và của UBND tỉnh.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Phổ biến các văn bản pháp luật về thanh tra; Tập huấn công tác thanh tra các huyện và thành phố trong tỉnh.

- Nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm về công tác thanh tra.

- Bổ sung trang thiết bị thanh tra.

5. Hoạt động KH-CN về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng: 250 triệu đồng.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- Kiểm tra, phối hợp kiểm tra liên ngành về đo lường chất lượng.

- Hỗ trợ kiểm định hiệu chuẩn các phương tiện đo và chuẩn đo lường.

- Hội nghị, hội thảo tiêu chuẩn – đo lường - chất lượng.

- Tham gia thử nghiệm thành thạo và so sánh liên phòng thử nghiệm theo yêu cầu của ISO/IEC 17025, giám sát phòng thử nghiệm và dụng cụ hóa chất chuẩn.

- Triển khai thực hiện Đề án Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) theo Quyết định số 444/2006/QĐ-TTg ngày 26/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh.

6. Hoạt động của Ban quản lý dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Khu nông nghiệp để áp dụng công nghệ cao: 105 triệu đồng.

Chi cho hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, chi trả lương và các hoạt động khác.

7. Hoạt động nghiên cứu khoa học và đầu tư chiều sâu cho hai Trung tâm nhằm thực hiện chuyển đổi hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ: 650 triệu đồng, trong đó:

- Trung tâm Công nghệ thông tin: 450 triệu đồng;

- Trung tâm Ứng dụng và CGCN: 200 triệu đồng.

8. Hỗ trợ doanh nghiệp: 200 triệu đồng.

Hỗ trợ doanh nghiệp được cấp các chứng nhận đạt tiêu chuẩn quốc tế về các hệ thống quản lý tiên tiến (ISO 9000, ISO 14000, GMP, HACCP, SA800,...).

9. Hợp tác quốc tế, công tác tư vấn và các hoạt động khác: 200 triệu đồng.

- Hoạt động của Hội đồng KHCN tỉnh (phụ cấp, sinh hoạt Hội đồng, học tập trao đổi kinh nghiệm,...).

- Chi phục vụ công tác quản lý Nhà nước đối với các đề tài, dự án KH&CN.

- Các hoạt động tư vấn về KHCN, ĐLCL, An toàn & kiểm soát bức xạ.

- Đào tạo nâng cao trình độ chung về KHCN, ĐLCL, An toàn & kiểm soát bức xạ.

- Tham quan, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước trong lĩnh vực KH&CN.

- Hội thảo, hội nghị chuyên đề về KHCN.

- Một số hoạt động khác.

10. Hỗ trợ hoạt động KHCN, TCĐLCL cấp huyện: 630 triệu đồng.

9 huyện, TP x 70 triệu đồng/huyện, TP = 630 triệu đồng.

**III. Bổ sung cơ sở vật chất và tăng cường tiềm lực chung về KHCN: 200 triệu đồng.**

- Bổ sung sửa chữa CSVC phục vụ hoạt động KHCN.

- Bổ sung thiết bị phục vụ hoạt động quản lý KHCN.

- Thay thế thiết bị hỏng, xuống cấp.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Kim Anh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KINH PHÍ CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2007**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 05/02/2007  
của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

*Đơn vị tính: ngàn đồng*

STT	Tên đề tài, dự án	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	KP đã cấp đến cuối năm 2006	Kế hoạch KP 2007	Ghi chú
<b>A</b>	<b>KHXH&amp;NV</b>			<b>601.630</b>	<b>237.000</b>	<b>364.630</b>	
1.	Lịch sử Phú Yên thế kỷ 19	TT PHS & VHDG	9/2005-9/2007	281.630	170.000	111.630	
2.	Lịch sử Phú Yên thế kỷ 17, 18	Hội đồng KHXH TP HCM	2006-7/2008	320.000	67.000	253.000	
<b>B</b>	<b>Ứng dụng tiến bộ KHKT và CN vào sản xuất; Công nghệ thông tin</b>			<b>3.563.887</b>	<b>432.000</b>	<b>1.150.305</b>	
1.	Ứng dụng công nghệ GIS để thành lập Atlas điện tử bản đồ hành chính và bản đồ giá đất tỉnh Phú Yên theo hệ toạ độ VN-2000	Sở Tài nguyên-Môi trường	2005-2007	251.225	100.000	151.225	
2.	Góp phần bảo vệ MT và đa dạng sinh học vùng ven biển Phú Yên thông qua việc xây dựng mô hình xử lý nước thải từ các ao nuôi tôm bằng phương pháp sinh học	Liên hiệp các Hội KHKT Phú Yên	7/2005-7/2007	301.080	250.000	51.080	
3.	Nghiên cứu khả năng thích ứng của một số giống lúa lai có triển vọng và các biện pháp kỹ thuật thâm canh lúa lai tại Phú Yên	Văn phòng UBND tỉnh	12/2005-12/2008	156.643	52.000	53.000	

4.	Nghiên cứu tuyển chọn giống dưa năng suất cao, chất lượng tốt và các biện pháp thâm canh, cải tạo vườn dưa của huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	TT Giống & KT Cây trồng PY	2006-2008	261.925	0.000	100.000	
5.	Nghiên cứu chọn lọc phát triển giống bò vàng Phú Yên trở thành thương hiệu	Viện KHKT NN Miền Nam	2006-7/2009	492.000	0.000	150.000	
6.	Cải tạo giống heo đen miền núi bằng đực Yorkshire lai địa phương	TT Giống & KT Vật nuôi PY	2006-7/2008	300.000	0.000	100.000	
7.	Nghiên cứu tổ chức chuyên gia công nghệ sử dụng các thiết bị hiện đại phục vụ cho chẩn đoán và điều trị bệnh trên địa bàn tỉnh.	Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh	2006-2007	100.000	0.000	50.000	
8.	Hỗ trợ phát triển và bảo hộ tài sản trí tuệ doanh nghiệp tỉnh Phú Yên năm 2006-2010	Sở Khoa học & Công nghệ PY	11/2006-11/2010	882.014	30.000	295.000	Tập trung 5 mặt hàng có café Tuy Hoà, mắm cá thu...
9.	Nghiên cứu công nghệ và xây dựng mô hình nuôi kết hợp hải sâm, rong biển và vẹm xanh trong các ao nuôi tôm sú thâm canh theo hướng bền vững tại huyện Sông Cầu, đầm Ô Loan	Viện Nghiên cứu NT Thủy sản 3	12/2006-2008	819.000	0.000	200.000	
<b>C</b>	<b>Áp dụng các thành tựu KH&amp;CN vào sản xuất thử nghiệm</b>			<b>809.300</b>	<b>594.040</b>	<b>215.260</b>	
1.	Xây dựng vườn cây ăn quả đầu dòng đặc sản có chất lượng, giá trị kinh tế cao	TT UD & CGCN	2003-2007	489.300	335.000	154.300	

2.	Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật của quá trình cơ giới hoá vào canh tác mía tại vùng nguyên liệu Công ty mía đường	Công ty mía đường Tuy Hoà	2004-2005	320.000	259.040	60.960	
<b>D</b>	<b>Chương trình ứng dụng TBKT thực hiện các dự án đa mục tiêu ở khu vực nông thôn-miền núi</b>			<b>2.402.027</b>	<b>696.000</b>	<b>791.349</b>	
1.	Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp KHCN xây dựng mô hình cánh đồng SX 1 vụ lúa + 1 vụ tằm tại xã Hòa Hiệp Nam, huyện Đông Hòa	Phòng Kinh tế huyện Đông Hòa	2006-2008	385.434	100.000	100.000	
2.	Nghiên cứu quy trình kỹ thuật trồng cây khoai môn năng suất cao, an toàn, sạch bệnh trên địa bàn 3 xã thuộc Cao nguyên Vân Hòa, huyện Sơn Hòa, PY	Viện KHKT NN Duyên hải Nam Trung Bộ	6/2005-12/2007	277.349	216.000	61.349	
3.	Ứng dụng TBKT xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm tăng hiệu quả trên đất canh tác lúa xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, PY	Phòng Kinh tế huyện Tây Hòa	12/2006-01/2009	469.100	75.000	100.000	
4.	Ứng dụng KHCN để xây dựng mô hình cánh đồng 50 triệu đồng/ha/năm trên một số loại đất huyện Phú Hòa giai đoạn 2006-2008	Phòng Kinh tế huyện Phú Hòa	12/2006-12/2008	292.502	30.000	100.000	
5.	Xây dựng mô hình cung cấp thông tin KHCN phục vụ phát triển kinh tế-xã hội nông thôn-miền núi tỉnh Phú Yên 2006-2008	Sở Khoa học & Công nghệ Phú Yên	11/2006-01/2009	977.642	275.000	430.000	
<b>E</b>	<b>Hỗ trợ chuyển tiếp năm 2007</b>			<b>1.997.193</b>	<b>1.048.100</b>	<b>919.093</b>	
1.	Nghiên cứu các giải	Sở Nội vụ	2006-	60.000	0.000	60.000	

	pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách và công chức cơ sở để nâng cao chất lượng hệ thống chính trị xã, phường, thị trấn nhằm phục vụ cho công tác quy hoạch cán bộ lâu dài trên địa bàn tỉnh Phú Yên		2007				
2.	Tổng kết công tác đấu tranh chính trị tỉnh Phú Yên thời kỳ 1954-1975	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy PY	2006-2007	60.000	25.000	35.000	
3.	Lịch sử Đảng bộ huyện Sông Cầu 1975-2005	Ban Tuyên giáo H. Sông Cầu	2006-2007	60.000	20.000	40.000	
4.	Lịch sử Giáo dục tỉnh Phú Yên	Sở GD-ĐT Phú Yên	2006-2007	40.000	0.000	40.000	
5.	Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Phú Yên	Mặt trận TQVN tỉnh Phú Yên	2006-2007	60.000	0.000	60.000	
6.	Tin học hóa quản lý khám chữa bệnh tại Bệnh viện tỉnh Phú Yên (vốn KHCN hỗ trợ 50%)	Bệnh viện tỉnh Phú Yên	2006-2007	100.000	0.000	100.000	
7.	Xây dựng mô hình vườn cây ăn quả và áp dụng các TBKT kích thích ra hoa, đậu trái tại nhà thờ Bác Hồ ở xã Sơn Long, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên	Chi đoàn Sở KH & CN	GD1 2004-12/2005; GD2 2006-11/2007	44.125	36.000	8.125	
8.	Sưu tập, xây dựng vườn hoa phong lan đầu dòng tại tỉnh Phú Yên (theo tiến độ đã được UBND tỉnh phê duyệt)	Trung tâm Ứng dụng & CGCN	2003-2006 (gia hạn đến 2007)	801.000	520.000	281.000	
9.	Xây dựng mô hình chăn nuôi heo theo hướng công nghiệp tại một số hộ ở huyện Phú Hòa	P. Kinh tế h. Phú Hòa	12/2005-10/2006 (gia hạn 2007)	77.950	68.400	9.550	

10.	Nuôi trăn thương phẩm và trăn giống theo mô hình trang trại và hộ gia đình	BCH Quản sự Tỉnh	12/2005- 12/2007	85.265	71.900	13.365	
11.	Điều tra, khảo sát lập danh sách số nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Hội Nạn nhân CĐ da cam(dioxin) tỉnh PY	2006- 2007	79.000	70.000	9.000	
12.	Xây dựng mô hình nuôi đà điểu thương phẩm tại Hòa Phú, Tây Hòa, Phú Yên	Cơ sở Giáo dục A1	2006- 2007	84.700	70.000	14.700	
13.	Áp dụng TBKT xây dựng mô hình nuôi heo siêu nạc hương công nghiệp quy mô hộ gia đình	Phòng Kinh tế Đông Hòa	2006- 12/2007	70.800	56.700	14.100	
14.	Mua ngựa đực giống cho xã An Xuân (2 con)	Phòng Kinh tế Tuy An	2006- 2007	60.000	0.000	60.000	
15.	Hội thảo Xây dựng mô hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại cộng đồng	UB Dân số, GD & TE tỉnh	2006- 2007	50.000	0.000	50.000	
16.	Lịch sử Đảng bộ huyện Sông Hinh 1975-2005	Huyện ủy Sông Hinh	2006- 2007	60.000	20.000	40.000	
17.	Sưu tầm, biên soạn lịch sử ngành thể dục thể thao Phú Yên	Sở Thể dục-TT	2007- 2008	60.000	0.000	30.000	
18.	Nhân rộng mô hình nuôi cá rô phi vằn đơn tính dòng Thái Lan	Hội Cựu chiến binh PY	2006- 2007	17.600	7.600	10.000	
19.	Tiếp tục hỗ trợ xây dựng mô hình “Đa dạng hóa đối tượng nuôi trồng thủy sản vùng hạ lưu sông Bàn Thạch”	Sở Thủy sản	2006- 2007	72.913	42.000	30.913	
20.	Xây dựng mô hình trồng cây Mây nếp tại xã An Phú, TP Tuy Hòa	P. Kinh tế TP TH	12/2006- 12/2008	53.840	40.500	13.340	
<b>G</b>	<b>Hỗ trợ nhân rộng các mô hình</b>			<b>296.167</b>	<b>28.320</b>	<b>237.847</b>	

1.	Phòng chống bạo hại dừa bằng giải pháp sinh học	Chi cục BVTV	2006- 2007	80.000	0.000	50.000	
2.	Nghiên cứu quy trình sản xuất rượu tử nhung nai nuôi theo phương pháp Đông Y	TT Ứng dụng & CGCN	2006- 2007	66.167	28.320	37.847	
3.	Tiếp tục thực hiện đề án 112 về công nghệ thông tin của tỉnh	VP UBND tỉnh		150.000	0.000	150.000	
<b>H</b>	<b>Đề tài, Dự án cấp Nhà nước</b>			<b>990.859</b>	<b>830.000</b>	<b>160.859</b>	
1.	Xây dựng mô hình nhân giống và trồng hoa cúc, hoa hồng	TT Ứng dụng & CGCN	10/2005- 11/2007	637.859	500.000	137.859	
2.	Xây dựng mô hình ứng dụng dung dịch điện hoạt thay thế các hóa chất khử trùng thông dụng trong các vùng sản xuất tôm giống tại tỉnh PY	TT Giống & KT Thủy sản	8/2005- 02/2008	353.000	330.000	23.000	
<b>I</b>	<b>Bổ sung hoàn chỉnh đề tài trước và sau nghiệm thu</b>			<b>0.000</b>		<b>160.657</b>	
	<b>Tổng</b>			<b>10.661.063</b>	<b>3.865.460</b>	<b>4.000.000</b>	

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Kim Anh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**  
**ĐƯA VÀO THỰC HIỆN NĂM 2007**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 05/02/2007*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

**A. ĐỀ TÀI, DỰ ÁN CẤP TỈNH**

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài, dự án (thuộc chương trình)</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí KHCN năm 2007 (triệu đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Chương trình nghiên cứu KHXH&amp;NV</b>				
1.	Nghiên cứu về văn hoá đá ở Phú Yên	Sở Văn hoá TT, Hội Văn nghệ dân gian và VHCDT	2007-2008	50	
2.	Nghiên cứu, sưu tầm hoàn chỉnh tư liệu về chiến thắng đường 5 của quân và dân Phú Yên tháng 3/1975, xây dựng thành sách (trong đó có hội thảo khoa học)	Sở KH&CN, BCH Quân sự tỉnh, Hội CCB tỉnh phối hợp với Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam và Quân khu 5	2007-2008	200	Hội thảo khoa học: 150 triệu đồng
<b>II</b>	<b>Chương trình đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học</b>				
1.	Tạo các giống Layon có chất lượng tốt, phù hợp thị trường, thích nghi vùng sinh thái Phú Yên và phương pháp bảo quản hoa sau thu hoạch để phục vụ cho nhu cầu trồng hoa Layon tại tỉnh	Trung tâm Ứng dụng và CGCN Phú Yên	2007-2009	200	
2.	Xây dựng mô hình nuôi Yến sào trong nhà (Collocalia) ở Tuy Hoà	Phân viện Hoá học các Hợp chất tự nhiên tại thành phố HCM	2007-2008	100	
3.	Đưa giống lạc, đậu tương, đậu xanh có chất lượng, năng suất cao và kỹ thuật canh tác mới vào làm mô hình ở cao nguyên Vân Hoà và một số địa phương trong tỉnh phục vụ công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả trên đơn vị đất canh tác.	Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung Bộ	2007-2009	100	

<b>III</b>	<b>Chương trình nghiên cứu xây dựng mô hình tiết kiệm năng lượng</b>	Sở KH&CN và Sở Công nghiệp	2007-2009	100	
<b>IV</b>	<b>Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp</b>				
1.	Xây dựng mô hình nuôi trùn quế sinh khối kết hợp nuôi cá thương phẩm (Chính, Mú, Bông trọng) tại Phú Yên	Doanh nghiệp tư nhân Thiên Phát	2007-2008	100	Chú ý hỗ trợ giống và quảng bá
<b>V</b>	<b>Nhóm, đề tài, dự án khác</b>				
1.	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp khoa học – công nghệ để phòng chống sạt lở bờ, vét dòng chảy phù hợp để ổn định lòng dẫn sông Ba đoạn từ gành Bà ra cửa biển Đà Rằng (giai đoạn 1)	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam TP Hồ Chí Minh	2007-2008	200	
2.	Điều tra thực trạng các thiết bị thử nghiệm và phương tiện đo trên địa bàn tỉnh, xây dựng CSDL (trang web) và đề xuất hướng đầu tư, giải pháp quản lý nhà nước về đo lường và chất lượng ở Phú Yên	Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng	2007	100	
	<b>Tổng A</b>			<b>1.150</b>	

## B. ĐỀ TÀI HỖ TRỢ

TT	Tên đề tài, dự án (thuộc chương trình)	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện	Kinh phí KHCN năm 2007 (triệu đồng)	Ghi chú
1.	Lịch sử Ban dân vận Tỉnh uỷ Phú Yên thời kỳ 1946-2006	Ban Dân vận Tỉnh uỷ	2007-2008	40	
2.	Lịch sử phong trào CNVC-LĐ và Công đoàn Phú Yên (1930-2005)	Liên đoàn Lao động tỉnh	2007-2008	40	
3.	Xây dựng diễn đàn thanh niên Phú Yên trên mạng Internet	Tỉnh đoàn	2007	20	
4.	Nghiên cứu xây dựng tiến độ lễ hội kỷ niệm 400 năm Phú Yên	Sở Văn hoá – Thông tin	2007	20	
5.	Hỗ trợ ứng dụng công nghệ khai thác mực đại dương (sthenoteuthis oualaniensis) bằng lưới chụp mực bốn tầng tại vùng biển Nam Trung Bộ	Sở Thủy sản	2007	80	
6.	Hỗ trợ làm mô hình (nuôi thâm canh lươn đồng, nuôi cá bạch trọng và một số đối tượng cây, con mới có năng suất, chất lượng)	Các tổ chức, cá nhân hoạt động KHCN của tỉnh có nhu cầu	2007	100	

	<b>Tổng B</b>			<b>300</b>	
	<b>Tổng (A+B)</b>			<b>1.450</b>	

**C. CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN XÉT ĐỢT 2:**

**550**

**TỔNG (A + B + C):**

**2.000**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Kim Anh**